

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **240** /2018/HS-ST
Ngày: 25/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thanh Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2018 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 243/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 242/2018/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H - tên gọi khác: Không; Sinh ngày 21/8/1974; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm X, xã Đ, huyện PB, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Nguyễn Quang M, sinh năm 1941 và bà Ngô Thị Đ, sinh năm 1944; Bị cáo có vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1980; có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án:

+ Tại bản án số 08/HSST ngày 26/01/2011, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xử phạt Nguyễn Quang H 30 tháng tù giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Tại bản án số 85/HSST ngày 14/11/2013, Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Quang H 3 năm 6 tháng tù giam về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Hiện bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/4/2018 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. *(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)*

- Người chứng kiến:

1. Ông Vũ Công T - sinh năm 1954, trú tại tổ Y, phường H S, thành phố TN
(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Nguyễn Dương D – sinh năm 1985, trú tại tổ Z, phường H S, thành phố T N (*Vắng mặt tại phiên tòa*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 15 phút, ngày 25/4/2018, tổ công tác công an phường H S, thành phố T N làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 29, phường H S, thành phố T N phát hiện một nam thanh niên đi bộ mặc áo khoác màu xanh có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên ném 01 gói nilon màu đen xuống ao của Đài tưởng niệm liệt sỹ. Tổ công tác đã vớt gói nilon lên và kiểm tra. Qua kiểm tra, gói nilon màu đen bên trong có gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. Đối tượng nam giới tự khai tên là Nguyễn Quang H, H xác nhận gói nilon màu đen tổ công tác vừa vớt dưới ao lên là của H và số chất bột màu trắng là Heroin. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang với H và niêm phong thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành mở niêm phong, cân xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang H có khối lượng 0,346 gam và lấy mẫu gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 618/KL-PC54 ngày 30/4/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang H là chất ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng 0,346 gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 25/4/2018 H đi từ nhà thuộc xã Đ, huyện P B đến chợ khu Nam thuộc phường H S, thành phố T N để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua ma túy của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy với giá 200.000đ. Mua xong, H cầm gói Heroin vừa mua ở trong lòng bàn tay trái của mình rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến Đài tưởng niệm liệt sỹ thuộc phường H S thì bị tổ công tác Công an phường H S, thành phố T N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong ký hiệu H. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên

Bản Cáo trạng số 250/CT -VKSTPTN ngày 28 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo H khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 bộ luật hình sự; Xử phạt Nguyễn Quang H từ 06 đến 07 năm tù giam.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu H.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là không oan, đúng người, đúng tội.

Phần lời nói sau cùng bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, khách quan và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, biên bản mở niêm phong cân trọng lượng, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định:

Hồi 08 giờ 15 phút ngày 25/4/2018 tại khu vực tổ P, phường H S, thành phố T N, Nguyễn Quang H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,346 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Hành vi mua 0,346 gam Heroin với mục đích để sử dụng, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuy nhiên tại bản án số 85/2013/HSST ngày 14/11/2013 xác định bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm đến nay bản án này chưa được xóa án tích. Do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS 2015.

Điều 249 của Bộ Luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm

...

o, Tái phạm nguy hiểm”.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy không chỉ làm suy kiệt kinh tế và sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và xã hội nhưng không chịu tu dưỡng bản thân mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Vì vậy cần phải xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc phù hợp với hành vi bị cáo gây ra, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời góp phần đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Xét về nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS. Tuy nhiên xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp, không có tài sản, mua ma túy về sử dụng không có mục đích kiếm lời. Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án:

- 01 bì niêm phong ký hiệu H thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai mua của một nam thanh niên không quen biết. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của nam thanh niên đó, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H **06 (Sáu)** năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định ký hiệu H.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 265 ngày 22/5/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên)

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND thành phố TN;
- Công an thành phố TN;
- Chi cục THADSTPTN;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo
- Lưu HS; lưu BP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thanh Trúc

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thanh Trúc